

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Cải tạo, mở rộng Trạm Y tế xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, thuộc Dự án Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên, giai đoạn II, tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 1294/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 và số 1003/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 về việc phê duyệt và điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn II, tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 1880/TTr-SYT ngày 27/7/2016 và ý kiến của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 70/TTr-SXD ngày 17/8/2016 (kèm theo Thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng công trình tại các Văn bản: Số 210/SXD-QLXD ngày 10/3/2016 và số 864/SXD-QLXD ngày 26/7/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình (có Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng công trình kèm theo) với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, mở rộng Trạm Y tế xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, thuộc Dự án Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên, giai đoạn II, tỉnh Kon Tum.

- Loại công trình: Công trình Y tế.

- Cấp công trình: Cấp III.
- 2. Chủ đầu tư: Sở Y tế.
- 3. Địa điểm xây dựng: Xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy.
- 4. Đơn vị thiết kế, lập dự toán xây dựng công trình: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hoàng Trung.
- 5. Quy mô xây dựng và giải pháp thiết kế công trình:
 - a) Xây mới khối kỹ thuật - Lưu bệnh nhân: Diện tích xây dựng 180m².
 - Móng trụ, giằng móng, cột, đầm, sàn, sê nô, lanh tô, ô văng đổ bê tông cốt thép đá 10×20 Mác 200; móng tường xây đá chẻ vữa xi măng Mác 75.
 - Nền lát gạch Ceramic 400×400, bê tông lót nền đá 40×60, mặt bậc cấp trát granitô.
 - Chân móng trát vữa xi măng và quét nước xi măng.
 - Tường xây gạch tiêu chuẩn 6 lỗ kích thước 105×150×220 vữa xi măng Mác 50; trát các cầu kiện bê tông cốt thép vữa xi măng Mác 75 dày 15mm; tường trong và ngoài nhà bả matit, lăn sơn. Tất cả các tường mặt bên trong các phòng ốp gạch Ceramic 250×400 màu trắng cao 1,6m.
 - Cửa đi, cửa sổ bằng khung sắt, kính trắng dày 5mm, có khung hoa sắt.
 - Mái lợp tôn sóng vuông dày 4zem, xà gồ thép C100×45×2.
 - Hệ thống điện, nước hoàn chỉnh.
 - b) Cải tạo nhà trạm: Diện tích xây dựng 70m².
 - Vệ sinh chống thấm toàn bộ sê nô, ô văng.
 - Phá bỏ và tô trát lại lớp bong rộp 35% diện tích tường trong và tường ngoài nhà, bả mattit và lăn sơn toàn bộ tường 03 nước.
 - Thay lại toàn bộ hệ thống cửa bằng cửa sắt, kính, cửa S1 phá bỏ kín lại bằng gạch (kích thước 1,4×2,4m), làm mới cửa đi Đ1 và bậc cấp trực C.
 - Phá bỏ toàn bộ nền gạch hoa xi măng thay bằng gạch Ceramic 400×400.
 - Cạo lớp vữa và tô trát lớp bong rộp 35% diện tích chân móng.
 - Thay toàn bộ thiết bị khu vệ sinh.
 - Làm mới toàn bộ hệ thống điện, nước.
- 6. Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng: Sở Xây dựng thẩm định tại các Văn bản: Số 210/SXD-QLXD ngày 10/3/2016 và số 864/SXD-QLXD ngày 26/7/2016.
- 7. Tổng dự toán xây dựng công trình:

Đơn vị tính: đồng.

| Hạng mục chi phí | Tổng mức dự toán |
|--------------------------------|-------------------------|
| Chi phí xây dựng | 1.322.061.388 |
| Chi phí quản lý dự án | 23.256.262 |
| Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | 73.994.244 |
| Chi phí khác | 67.278.418 |
| Chi phí dự phòng | 118.927.225 |
| Tổng cộng | 1.605.517.537 |

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và vốn đối ứng ngân sách nhà nước.

Điều 2. Tỷ lệ chúc thực hiện:

1. Sở Y tế (*chủ đầu tư*):

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, tài liệu, giá trị trình phê duyệt và tính hiệu quả của công trình trên.

- Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về Quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dự án xây dựng và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thẩm định công trình trên.

Điều 3. Giám đốc: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (CVP, PVP_{HTKT});
- Lưu: VT, HTKT⁴

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tuy